

SỐ 17

## PHẬT NÓI KINH CON TRAI CỦA THIỆN SANH

*Hán dịch: Đời Tây Tấn, Sa-môn Chi Pháp Đô.*

**Nghe như vầy:**

Một thời Bậc Chứng Hựu (Thế Tôn) du hóa tại núi Kỳ-xà-quật, thuộc thành La-duyệt-kỳ (Vương xá). Bấy giờ cư sĩ Thiện Sanh bị bệnh nguy cấp, cho gọi con trai đến bảo:

– Sau khi cha mất, con phải hướng về sáu phương mà lễ bái.

Ngay ngày hôm sau cư sĩ Thiện Sanh qua đời. Người con bèn cung kính lo việc chôn cất, cúng dường tang sự xong, liền dậy sớm, tắm rửa, mặc áo mới, đứng trên bờ sông lê bái sáu phương, nói:

– Tôi cung kính những chúng sanh ở phương Đông, những chúng sanh ấy cũng lê bái cung kính tôi.

Giáp vòng các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, phương Trên và phương Dưới, phương nào cũng nói như vậy.

Khi ấy, vào buổi sáng sớm, Đức Phật đắp y, ôm bát vừa muốn vào thành thì thấy con trai của cư sĩ Thiện Sanh đứng trên bờ sông lê bái sáu phương, nói như vậy. Bậc Chứng Hựu liền đến đó, hỏi:

– Ngày con ông cư sĩ, anh nghe ai nói mà lại dậy sớm, tắm rửa, mặc áo mới, đứng trên bờ bái yết sáu phương, tự nói lên lời cung kính lê bái? Lạy các phương xong lại tắm, anh cung kính vị pháp sư nào vậy, này Thiện Sanh tử?

Người con trai của Thiện Sanh thưa:

– Trước khi cha con sắp mất có dạy như vậy, cho nên con làm

theo, chứ không nghe theo thầy nào cả.

Bậc Chứng Hữu bảo:

–Này con ông cư sĩ, lời nói của cha anh không phải là sáu phuơng này. Dẫu anh muối sáng sớm, ngồi lẽ bái sáu phuơng, nhưng có hành vi xấu ác, cầu uế của bốn việc không thể sám hối thì khi thân này chết tinh thần sẽ sanh vào trong cõi ác như địa ngục. Phàm con người vì bốn việc này mà bị lao khổ, anh cần phải biết rõ. Những gì là bốn?

1. Ham thích sát sanh.
2. Ham thích trộm cắp.
3. Tà hạnh dâm dục.
4. Thích nói dối.

Phật nói kệ tụng về ý nghĩa trên:

*Sát sanh cùng trộm cắp.  
Lừa dối và nói láo.  
Chạy theo vợ người khác  
Người trí không khen ngợi.*

Lại nữa, này con ông cư sĩ, có bốn việc đưa đến nẻo ác. Những gì là bốn?

1. Tham dục.
2. Giận dữ.
3. Si mê.
4. Sợ hãi.

Phật đọc bài tụng nói lên ý nghĩa trên:

*Có dục, sân, si, sợ  
Không lãnh thọ Chánh pháp  
Do đó tiếng xấu xa  
Như trăng khuyết không tròn.  
Không dục, sân, si, sợ  
Lại thừa lãnh Chánh pháp  
Do đó danh tiếng thơm  
Như vầng trăng tròn đầy.*

Lại nữa, này con ông cư sĩ, có sáu tai họa làm tiêu tán tiền tài, đi vào đường ác, cần phải biết. Những gì là sáu?

1. Thích rượu, phóng dật.
2. Vào phòng người khác không đúng lúc.

3. Đam mê cờ bạc.
4. Đam mê kỹ nhạc.
5. Có bạn ác.
6. Trễ nãi lười biếng.

Phật đọc bài tụng nói lên ý nghĩa trên:

*Uống rượu vào phòng khác  
Thích bài bạc, ca xướng  
Bạn ác cùng biếng lười  
Bậc Thánh không khen ngợi.*

Phàm rượu có sáu việc nguy biến, cần phải biết. Những gì là sáu?

1. Làm tiêu hao tiền bạc.
2. Đưa đến bệnh hoạn.
3. Khởi tranh chấp.
4. Sân hận nhiều.
5. Mất tiếng tốt.
6. Hao tổn trí não.

Đã có những xấu ác này thì sự nghiệp sẽ tiêu tan, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến thì mất hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Tà dâm có sáu điều nguy biến, cần phải biết. Những gì là sáu?

1. Không tự bảo vệ được thân mình.
2. Không bảo vệ được vợ con.
3. Không bảo vệ được gia đình quyền thuộc.
4. Do nghi ngờ sanh ra xấu ác.
5. Oan gia có được cơ hội.
6. Các khổ vây quanh.

Đã có điều xấu ác này thì sự nghiệp sẽ tiêu tan, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ mất hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Vui chơi cờ bạc có sáu điều nguy biến, cần phải biết. Những gì là sáu?

1. Thắng thì sanh oán.
2. Thua thì nổi nóng.
3. Bạn bè thì lo lắng.

4. Oan gia thì vui mừng.
5. Vào tù ngục ưu phiền.
6. Mọi người đều nghi ngờ.

Đã có điều xấu ác này thì sự nghiệp sẽ tiêu tan, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ mất hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Ham mê ca nhạc có sáu điều nguy biến, cần phải biết. Những gì là sáu?

1. Tâm trí thích múa.
2. Tâm trí thích ca.
3. Tâm trí thích đàn.
4. Tâm trí thích âm điệu.
5. Tâm trí thích trống.
6. Tâm trí thích những việc như vậy.

Đã có điều xấu ác này thì sự nghiệp sẽ tiêu tan, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ mất hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Bạn ác có sáu điều nguy biến cần phải biết. Những gì là sáu?

1. Tập chuyện say sửa mê muội.
2. Tập theo việc hôn loạn.
3. Tập theo nẻo buông lung.
4. Tập thói quen đến quán rượu.
5. Làm quen với kẻ tiểu nhân.
6. Tập quen với lời nói thô bỉ.

Đã có điều xấu ác này sự nghiệp sẽ tiêu tan, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ mất hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Biếng nhác có sáu điều nguy biến cần phải biết. Những gì là sáu?

1. Ăn no không chịu làm việc.
2. Ăn đói không chịu làm việc.
3. Lạnh không chịu làm việc.
4. Nóng không chịu làm việc.
5. Sáng không chịu làm việc.
6. Tối không chịu làm việc.

Đã có điều xấu ác này rồi thì sự nghiệp sẽ tiêu tan, tiền tài chưa

đến sẽ không đến, đã đến sẽ mất hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch. Phật nói bài tụng về ý nghĩa trên:

*Ưa sắc, nhạc, ca múa  
Ngày ngủ đêm đi chơi  
Bạn ác cùng làm ác  
Kẻ ấy tổn hại lớn.  
Cờ bạc, rượu rối loạn  
Theo đuổi vợ của người  
Xa hiền gần kẻ ngu  
Tổn hại như trăng khuyết  
Thân tự kiêu tự đại  
Hủy diệt đạo Sa-môn  
Tà kiến và keo kiệt  
Đó là kẻ tà mạn.  
Phàm rượu hao tiền của  
Ít lợi uống thêm khát  
Bệnh rượu thêm nợ nần  
Thân nguy loạn mau chóng.  
Hoặc vì rượu kết bạn  
Hoặc vì rượu phạm pháp  
Muốn được lợi, tốt đẹp  
Với rượu phải lo chữa.  
Hoặc ngày như giữ giới  
Tối lại trộm tà hạnh  
Cũng tại vì lò rượu  
Như vậy chớ thân gần.  
Không tự biết ấm lạnh  
Như cỏ chẳng quý thân  
Tinh tấn tu sự nghiệp  
Như thế lợi mà hại.  
Nếu chịu được ấm lạnh  
Như cỏ chẳng quý thân  
Tinh tấn tu sự nghiệp  
Đã an lại có ích.  
Đi xuống cửa dân tiều  
Đi lên chưa từng tổn  
Trọn theo Bậc Tôn Quý*

Vì thiện nên được thiện.  
Lành lớn được tạo nên  
Thành thật tập hạnh lành  
Thân thích đều mến ưa  
Giữ giới diệt điều ác.  
Cho nên cần phải tập  
Đã làm rồi lại làm  
Cùng thân thích đi lên  
Như ngôi vua cao cả.

Lại nữa, này con ông cư sĩ, có bốn hạng người giống như bạn nhưng không phải là bạn cần phải biết. Những gì là bốn?

1. Hay chọn lấy những vật lạ.
2. Nói lời nịnh hót.
3. Vì muốn làm đẹp mặt mình.
4. Chỉ bày những lời sai quấy.

Phật nói tụng về ý nghĩa trên:

Bạn nhầm lấy vật lạ  
Nói đẹp để êm tai  
Gặp nhau toàn nịnh hót  
Lời tà càng hiểm nguy.  
Đó chẳng phải là bạn  
Người trí không kết thân  
Đã biết phải xa lìa  
Như ra khỏi đường xấu.

Bạn hay chọn lấy vật lạ, nên biết có bốn việc. Những gì là bốn?

1. Tham chọn lấy vật ấy.
2. Cho ít mà mong cầu nhiều.
3. Vì sợ sệt nên theo mình.
4. Vì điều lợi nên theo mình.

Phật nói tụng về ý nghĩa ấy:

Người chọn lấy vật lạ  
Cho ít mà mong nhiều  
Vì sợ, lợi nên theo  
Là bạn tham đúng nghĩa.  
Đấy chẳng phải là bạn

*Người trí không kết thân  
Đã biết, nên xa lìa  
Như ra khỏi đường xấu.*

Bạn nói lời nịnh hót, cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

1. Nói dối tư kẻ khác.
2. Giấu dối tư của mình.
3. Ngoài mặt giả khen tốt.
4. Quay lưng thì bài xích.

Phật nói tụng về ý nghĩa trên:

*Thích nói dối tư người  
Dối tư mình thì giấu  
Ngoài mặt giả khen tốt  
Sau lưng lại nói xấu  
Kẻ đó không phải bạn  
Người trí không kết thân  
Đã biết, phải tránh xa  
Như ra khỏi đường xấu.*

Bạn vì muốn làm đẹp mặt mình, cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

1. Nói việc dở đã qua của người khác.
2. Âm thầm tìm lỗi ở tương lai.
3. Cho mà không thật lòng.
4. Mong cho người gặp nguy hiểm.

Phật nói tụng về ý nghĩa này:

*Làm điều không nên làm  
Bất lợi nên nói nịnh  
Cho nhưng không thật lòng  
Mong người nguy nhở mình  
Kẻ đó không phải bạn  
Người trí không kết thân  
Đã biết, phải tránh xa  
Như ra khỏi đường xấu.*

Bạn hay chỉ bày những điều sai quấy, cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

1. Khuyên người sát sanh.

2. Khuyên người trộm cắp.
3. Khuyên người tà dâm.
4. Khuyên người dối láo.

Phật nói tụng về ý nghĩa trên:

*Sát sanh cùng trộm cắp  
Dối trá và nói láo  
Theo đuổi vợ của người  
Khuyên người làm như vậy  
Kẻ đó không phải bạn  
Người trí không kết thân  
Đã biết phải tránh xa  
Như ra khỏi đường xấu.*

Lại nữa, này con ông cư sĩ, có bốn loại bạn là người nhân từ có trí tuệ, muốn làm lợi cho người, cần phải biết. Những gì là bốn?

1. Cùng khổ cùng vui.
2. Cùng làm lợi ích cho nhau.
3. Làm hưng thạnh sự nghiệp của mình.
4. Có lòng nhân từ thương xót.

Phật nói tụng về ý nghĩa này:

*An nguy cùng có nhau  
Chia sẻ các thiện lợi  
Đốc vì sự nghiệp bạn  
Thương xót dẫn đường chánh  
Những người bạn như vậy  
Kẻ trí đến học hỏi  
Hãy nên theo người này  
Lợi ích, không xấu ác.*

Bạn cùng khổ cùng vui, nên lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

1. Cho những vật báu của mình.
2. Cho tài lợi đói với vợ con.
3. Cho những vật của nhà mình.
4. Nói lời trung thực, nhẫn nhịn.

Phật nói tụng về ý nghĩa trên:

*Cho bạn lợi của mình*

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org)

*Có tài lợi cũng cho  
Cho tài sản nhà mình  
Nói trung thực nhẫn nhịn  
Những loại bạn như thế  
Kẻ trí đến thân cận  
Hãy nên theo người này  
Lợi ích, không xấu ác.*

Bạn có lợi cùng hưởng, cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

1. Không nói đồi riêng kẻ khác.
2. Không giấu đồi tư của mình.
3. Gặp nhau nói điều thiện.
4. Bài xích lỗi nói hai chiều.

Phật nói tụng về ý nghĩa này:

*Không nói đồi tư người  
Không giấu đồi tư mình  
Gặp nhau nói điều thiện  
Bài xích nói hai chiều  
Những loại bạn như thế  
Kẻ trí đến thân cận  
Hãy nên theo người này  
Lợi ích, không xấu ác.*

Bạn làm hưng thạnh sự nghiệp của mình, cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

1. Giúp tài lợi cho sự nghiệp của bạn.
2. Dùng sức lực trợ giúp cho sự nghiệp của bạn.
3. Bạn buông lung thì can ngăn.
4. Lấy điều thiện để khuyên bạn.

Phật nói tụng về ý nghĩa trên:

*Đem tài lợi cho bạn  
Dùng sức giúp bạn an  
Cắt đứt sự buông lung  
Nuôi dưỡng thiện chí bạn  
Những loại bạn như thế  
Kẻ trí đến thân cận  
Hãy nên theo người này*

*Lợi ích, không xấu ác.*

Bạn có lòng nhân từ thương xót, cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

1. Dạy khuyên kiên định để thành tựu đức tin.
2. Dạy khuyên kiên định để thành tựu giới.
3. Dạy khuyên kiên định để thành tựu văn.
4. Dạy khuyên kiên định để thành tựu thí.

Phật nói tụng về ý nghĩa trên:

*Đạo tín, giới, văn, thí  
Luôn đem khuyến hóa người  
Những loại bạn như thế  
Kẻ trí đến thân cận  
Hãy nên theo người này  
Lợi ích, không xấu ác.*

Lại nữa, này con ông cư sĩ, hướng về phương Đông thì cũng như con hướng về cha mẹ. Do đó người con phải lấy năm việc để cung kính, phụng dưỡng và an ủi một cách chân chánh đối với cha mẹ. Những gì là năm?

1. Nhớ nghĩ báo đáp ân cha mẹ.
2. Phải lo thay thế gánh vác.
3. Phải biết an ủi can ngăn.
4. Chỉ mong được cung cấp, nuôi dưỡng cha mẹ.
5. Chỉ làm vui cho cha mẹ.

Cha mẹ cũng phải lấy năm việc để yêu thương con cái. Những gì là năm?

1. Tạo cơ nghiệp cho con.
2. Lo tài lợi cho con.
3. Lo dựng vợ gả chồng cho con.
4. Dạy con học theo kinh sách đạo lý.
5. Đem của cải giao phó cho con.

Đó là hai bốn phận cần thiết nên làm của phương Đông, là pháp được các bậc Thánh xưa chế ra, làm con phải hiểu thảo, làm cha mẹ phải từ ái thương yêu, kẻ sĩ trượng phu mong lợi ích và pháp thiện không suy giảm.

Hướng về phương Nam thì như đệ tử hướng về thầy. Do đó người

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org)

đệ tử phải lấy năm việc để cung kính, phụng dưỡng và an ủi một cách chân chánh đối với thầy. Những gì là năm?

1. Phải hết lòng lắng nghe lời chỉ dạy.
2. Phải ham thích sự học.
3. Phải siêng năng hầu hạ.
4. Đừng hành động sai trái.
5. Phải cúng dưỡng thầy.

Thầy cũng phải lấy năm việc để thương yêu giáo dục đệ tử. Những gì là năm?

1. Dạy đệ tử học những điều mình đã học.
2. Lấy nghề hay truyền cho đệ tử.
3. Khiến đệ tử siêng năng học hành.
4. Dẫn dắt đệ tử đi theo con đường lành.
5. Hướng dẫn cho đệ tử quen biết những bạn hiền.

Đó là bốn phận cần thiết nên làm của phuơng Nam, là pháp được các Thánh xưa chế định, làm đệ tử phải khiêm cung, làm thầy phải lấy lòng nhân từ để dạy dỗ, kẻ sĩ trượng phu mong được lợi ích và pháp lành không suy thoái.

Hướng về phuơng Tây thì như chồng đối với vợ. Do đó chồng phải lấy năm việc để kính trọng, nuôi dưỡng và an ủi một cách chân chánh đối với vợ. Những gì là năm?

1. Hết lòng kính mến.
2. Không có ý giận dữ.
3. Không ngoại tình với kẻ khác.
4. Cấp y phục, thức ăn đúng lúc.
5. Cho những đồ trang sức báu đúng thời.

Vợ cũng phải có mười bốn điều để thờ chồng. Những gì là mười bốn?

1. Khéo làm việc.
2. Khéo tác thành mọi sự việc.
3. Gìn giữ tài sản chồng giao phó.
4. Gà gáy phải lo dậy.
5. Tối thì đi ngủ.
6. Làm việc phải học hỏi.
7. Phải đóng cửa hầu chồng.

8. Phải hầu thăm sức khỏe khi chồng đi xa về.
9. Nói lời hòa nhã.
10. Ngôn ngữ êm tai.
11. Giường ghế phải ngay thẳng.
12. Đồ ăn uống phải tinh khiết.
13. Nhớ nghĩ về bố thí.
14. Cung cấp nuôi dưỡng chồng.

Đó là hai bốn phận cần thiết nên làm của phuơng Tây, là pháp nên làm của vợ và chồng được các Thánh xưa chế định, kẻ sĩ trượng phu mong được lợi ích và pháp thiện không suy giảm.

Hướng về phuơng Bắc thì như thấy bạn thân của mình. Do đó phải lấy năm việc để kính trọng, nuôi dưỡng và an ủi một cách chân chánh đối với bằng hữu. Những gì là năm?

1. Chánh tâm kính trọng.
2. Không có ý giận hờn.
3. Tình cảm trung thực.
4. Luôn luôn phân chia các món ngon.
5. Không quên ân dày.

Bạn hữu cũng phải lấy năm việc để đổi lại bạn của mình. Những gì là năm?

1. Có điều sơ sệt thì bảo vệ nương tựa với mình.
2. Có ngạo mạn thì quở trách.
3. Có việc riêng thì che giấu.
4. Cung cấp nuôi dưỡng thêm lợi ích.
5. Nói lời trung thực nhẫn nhịn.

Đó là hai bốn phận cần làm của phuơng Bắc, là pháp giao tế của bạn bè, được các Thánh xưa chế định, kẻ sĩ trượng phu mong được lợi ích và pháp thiện không suy thoái.

Hướng xuống phuơng Dưới là như người chủ đối với người giúp việc. Theo đó người chủ phải lấy năm việc để kính trọng, nuôi dưỡng và an ủi một cách chân chánh đối với người giúp việc. Những gì là năm?

1. Tùy theo sức của họ để sai bảo.
2. Cho cơm áo đúng thời.
3. Luôn luôn phân chia món ngon ngọt.

4. Luôn luôn khuyên dạy một cách đồng đều.
5. Có bệnh tật thì cho nghỉ ngơi.

Người giúp việc cũng phải lấy mười điều để đổi với chủ. Những gì là mươi?

1. Làm việc một cách khéo léo.
2. Hoàn tất công việc một cách khéo léo.
3. Khi được giao phó phải suy xét cẩn thận.
4. Phải thức khuya.
5. Phải dậy sớm để làm việc.
6. Làm việc phải học hỏi.
7. Khi làm việc phải gắng sức.
8. Nhà chủ nghèo không được khinh mạn.
9. Chủ gặp cảnh thiếu nghèo cũng không được bỏ đi.
10. Khi ra khỏi nhà phải nói: “Người chủ nhà tôi thông minh trí tuệ”.

Đó là hai bốn phận nên làm của phuơng Dưới, là pháp được các Thánh xưa chế định, người chủ nên chấp hành, kẻ sĩ truong phu mong được lợi ích và pháp thiện không suy giảm.

Hướng lên phuơng Trên thì như người tại gia bố thí cho Sa-môn, Phạm chí. Do đó cư sĩ có năm điều để cung kính, phụng dưỡng, an ủi một cách chân chánh đối với Sa-môn, Phạm chí. Những gì là năm?

1. Mở cửa chờ đợi.
2. Đi ra nghênh tiếp.
3. Thăm hỏi và sắp đặt bàn ghế chỗ ngồi.
4. Bảo hộ, cất giữ kinh pháp.
5. Đem đồ ăn trong sạch thanh tịnh để cúng dường Sa-môn, Phạm chí.

Sa-môn, Phạm chí cũng phải lấy năm điều để đáp lại gia đình thí chủ. Những gì là năm?

1. Khuyên dạy để họ trở thành người chánh tín.
2. Khuyên dạy để họ thành người giới hạnh.
3. Khuyên dạy để họ thành người hiểu biết rộng.
4. Khuyên dạy để họ thành người bố thí.
5. Khuyên dạy để họ thành người trí tuệ.

Đó là hai bốn phận nên làm của phuơng Trên, được các Thánh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

xưa chế định, là pháp mà cư sĩ tại gia và Phạm chí Sa-môn nên thực hành, kẻ sĩ trượng phu mong được lợi ích và pháp thiện không suy giảm.

Đức Phật nói bài tụng về các ý nghĩa trên:

*Phương Đông là cha mẹ  
Thầy dạy ở phương Nam  
Phương Tây là vợ con  
Bằng hữu ở phương Bắc  
Người hầu ở phương Dưới  
Sa-môn Phạm chí Trên  
Như vậy nên đánh lẽ  
Cư sĩ phải nên làm.  
Người giàu có tiền của  
Hãy nghĩ vì lợi người  
Cùng người đồng tài lợi  
Kẻ bố thí sanh thiên.  
Được lợi cùng người hướng  
Nơi nào cũng an vui  
Nghĩa gồm thâu thế gian  
Là gần gốc an lạc.  
Phàm ban ơn cho người  
Như mẹ cho con mình  
Điều thiện giúp thiên hạ  
Phước ấy thật hằng sa.  
Trên được nơi chúng hội  
Đạt lợi ích an vui  
Người thành tựu tín, giới  
Liền có được danh thơm.  
Ý thường không biếng nhác  
Xả bỏ hạnh keo kiệt  
Thu nhiếp tình bạn người  
Ẩm thực cùng chia sẻ.  
Qua lại để viếng thăm  
Như vậy tiếng vang lừng  
Ai tu thân cẩn thận  
Ở nhà vẫn là Hiền.  
Nhà chùa hàng hóa báu*

*Cân làm việc nghĩa nhân  
 Trước học là tối thăng  
 Sau đó lo làm ăn.  
 Nếu kiếm được của cải  
 Phải chia làm bốn phần  
 Một phần cho y, thực  
 Hai để cầu lợi ích  
 Cắt một phần dự trữ  
 Để phòng lúc khốn nguy  
 Làm ruộng, buôn, nuôi trâu  
 Nuôi dê nữa là bốn  
 Thứ năm sửa nhà cửa  
 Sáu lo lập gia đình  
 Chứa hàng hóa như vây  
 Lợi ích ngày càng tăng  
 Tiền tụ về ngày đêm  
 Như nước chảy về biển  
 Của cải có dần dần  
 Như ong lấy mật hoa.  
 Giàu tiền nghèo bố thí  
 Xa gần đều không cho  
 Tham keo và nghiệp ác  
 Có của không giúp bạn  
 Trong việc này phải học  
 Không cho, chờ ngăn người.  
 Thường xem người cân giúp  
 Bạn tốt như lửa hừng  
 Ở trong thân tộc ấy  
 Cả hai đều tốt đẹp  
 Cùng thân chúng an hưởng  
 Như cung trời Đế-thích.*

Bấy giờ, con trai của Thiện Sanh nghe Bậc Chứng Hựu nói xong, liền cúi đầu lạy dưới chân Phật, đứng dậy nhiều ba vòng, vui mừng tự mình xin quy y, theo Phật thọ giới.

